

Số: 1807/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực khoa học và công nghệ, nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1597/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hoá thủ tục hành chính lĩnh vực khoa học và công nghệ, nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 332/TTr-SNNMT ngày 02 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực khoa học và công nghệ, nông nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường, cụ thể:

- Cấp tỉnh: 04 thủ tục hành chính.

2. Cấp huyện: 01 thủ tục hành chính.

3. Cấp xã: 01 thủ tục hành chính.

(Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính đính kèm)

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan hành chính Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế 06 thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, nông nghiệp, gồm 04 thủ tục hành chính cấp tỉnh, 01 thủ tục hành chính cấp huyện, 01 thủ tục hành chính cấp xã được công bố tại Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Các nội dung khác tại Quyết định này vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này làm cơ sở để Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện cấu hình, cập nhật quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố trên Cổng dịch vụ công của tỉnh để công khai; Thực hiện kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT- TH Đồng Nai;
- Tổng đài DVC 1022 (phối hợp công khai);
- Lưu: VT, KTN, HCC, Cổng TTĐT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sơn Hùng



PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, NÔNG NGHIỆP
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A. CẤP TỈNH								
I. THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH								
1	1.011647	Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao	- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ phải thực hiện bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: 65 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh - Nộp trực tuyến: * DVC tỉnh https://dichvucong.dongnai.gov.vn ; * DVC quốc gia https://dichvucong.gov.vn	- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai (Phòng Trồng trọt)	Không quy định	Quyết định 66/2015/QTTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ	- Nội dung TTHC này được thực hiện theo Quyết định 1597/QĐ-BNNMT ngày 23/5/2025.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	1.003371	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	18 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh - Nộp trực tuyến: * DVC tỉnh https://dichvucong.dongnai.gov.vn ; * DVC quốc gia https://dichvucong.gov.vn	- Cơ quan thực hiện TTHC Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chưa quy định	Quyết định số 19/2018/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ	- Nội dung TTHC này được thực hiện theo Quyết định 1597/QĐ-BNNMT ngày 23/5/2025.
3	1.003618	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	60 ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	- Cơ quan thực tiếp thực hiện TTHC: Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh, sở Nông nghiệp và Môi trường.	Chưa quy định	Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018.	- Nội dung TTHC này được thực hiện theo Quyết định 1597/QĐ-BNNMT ngày 23/5/2025.
II. THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG								
	1.009478	Đăng ký công bố hợp quy đối với	05 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Giám đốc Sở ủy quyền Chi cục trưởng Chi cục: Chăn nuôi	150.000 đ/Giấy đăng ký	- Luật số 05/2007/QH12 -- Luật số 68/2006/QH11	- Nội dung TTHC này được thực hiện theo Quyết định 1597/QĐ-

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành		- Nộp trực tuyến (đối với trường hợp hồ sơ không yêu cầu bản chính): DVC tỉnh https://dichvucong.dongnai.gov.vn; ; DVC quốc gia https://dichvucong.gov.vn	và Thủy sản; các phòng: Trồng trọt; Phát triển nông thôn thực hiện.		-Nghị định số 127/2007/NĐ-CP -Nghị định số 132/2008/NĐ-CP -Nghị định số 74/2018/NĐ-CP – Thông tư số 28/2012/TTBKHCN - Thông tư số 02/2017/TTBKHCN - Thông tư số 183/2016/TTBTC Thông tư số 06/2020/TT-BKHCN ngày 10/12/2020 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	<i>BNNMT ngày 23/5/2025.</i>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
B. CẤP HUYỆN								
	1.003605	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp huyện)	60 ngày	- Nộp trực tiếp đến bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố Biên Hòa, Long Khánh	- Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện	Chưa quy định	- Quyết định số 2146/QĐ-UBND, ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 2424/QĐ-UBND, ngày 16/7/2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Nai;	- Nội dung TTHC này được thực hiện theo Quyết định 1597/QĐ-BNNMT ngày 23/5/2025.
C. CẤP XÃ								
	1.003596	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	60 ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã	Chưa quy định	Nghị định 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018.	- Nội dung TTHC này được thực hiện theo Quyết định 1597/QĐ-BNNMT ngày 23/5/2025.